

Hompolimin[®] Ginseng

Cao nhân sâm - Vitamin - Khoáng chất

1. THÀNH PHẦN CẤU TẠO: Mỗi viên nang mềm 1150mg chứa:

Dicalci phosphat	300 mg
Vitamin C (Acid ascorbic)	60 mg
Cao nhân sâm dạng bột	40 mg
Vitamin PP (Nicotinamid)	20 mg
Sắt sulfat	16,5 mg
Magnesium oxyd	3,33 mg
Vitamin B1 (Thiamin nitrat)	2 mg
Vitamin B2 (Riboflavin)	2 mg
Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid)	2 mg
Vitamin A (Retinol palmitat) (1.000.000 UI/g)	2.000 IU
Kali clorid	1,91 mg
Vitamin B5 (Calcil pantothenat)	1,53 mg
Kẽm sulfat	0,69 mg
Đồng sulfat	0,41 mg
Vitamin D3 (Cholecalciferol) (1.000.000 UI/g)	400 IU
Mangan sulfat	0,033 mg
Kali iodid	0,002 mg

* **Phụ liệu:** chất điều chỉnh độ nhớt (Aerosil 200), chất nhũ hóa (Lecithin) (322), dung môi pha loãng (Dầu đậu nành) (479), chất tạo vỏ nang (Gelatin), chất hóa dẻo (Glycerin (422), Sorbitol 70% (420)), chất bảo quản (Nipagin, Nipazol), chất điều hương (Ethyl vanillin), chất tạo màu (vàng tartrazin (102), nâu oxyd sắt (172), xanh patent, đỏ 40 (Allura) (129), oxyd titan (171)) vừa đủ 1 viên nang mềm.
Khối lượng trung bình viên (không tính vỏ nang): 1150mg ± 7,5%.

2. HẠN DÙNG:

- 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì.

3. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN:

- Công dụng:

- + Giúp bổ sung các vitamin và khoáng chất cần thiết cho cơ thể, hỗ trợ bồi bổ sức khỏe, giảm mệt mỏi, tăng cường sức đề kháng.

- Đối tượng sử dụng:

- + Dùng cho người bị suy nhược cơ thể, người bệnh mới ốm dậy, mệt mỏi, chán ăn, ăn uống kém.
- + Người vận động nhiều, chế độ ăn uống thiếu vi chất dinh dưỡng.

- Hướng dẫn sử dụng:

Người lớn: Ngày uống 1 lần, mỗi lần 1 viên. Uống sau ăn.

- Cảnh báo:

- + Không dùng cho người cao huyết áp, người mắc viêm gan cấp, cảm cúm, viêm phổi, người bị tiêu hóa kém, rối loạn tiêu hóa, hay bị viêm nhiễm đường ruột (tả, lỵ, thương hàn, tiêu chảy), người táo bón, ho nhiều đờm, hay nấc, người quá nóng.
- + Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.
- + Hỏi ý kiến của chuyên gia y tế khi dùng cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú.
- * **Chú ý:** Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

- **Bảo quản:** Nơi khô, mát trong điều kiện nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm với của trẻ em.

4. QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Viên nang mềm. Hộp 6 vỉ x 5 viên; Hộp 12 vỉ x 5 viên; Hộp 15 vỉ x 5 viên; Hộp 3 vỉ x 10 viên; Hộp 6 vỉ x 10 viên; Hộp 10 vỉ x 10 viên; Hộp 5 vỉ x 15 viên; Hộp 1 chai x 30 viên; Hộp 1 chai x 40 viên; Hộp 1 chai x 50 viên; Hộp 1 chai x 60 viên; Hộp 1 chai x 90 viên; Hộp 1 chai x 100 viên; Hộp 1 chai x 120 viên; Hộp 1 chai x 150 viên.

5. TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS.

Số ĐKSP: 1591/2019/ĐKSP

Công ty chịu trách nhiệm về sản phẩm và sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TV.PHARM

27 Nguyễn Chí Thanh, Khóm 2, Phường 9, Thành phố Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh, Việt Nam
ĐT: 0294 3855 372 - Fax: 0294 3740 239



Hompolimin[®] Ginseng

Panax Ginseng Extract - Vitamins - Minerals

COMPOSITIONS: Each 1150 mg soft capsule contains:

Dicalcium phosphate	300 mg
Vitamin C (Ascorbic acid)	60 mg
Panax ginseng extract	40 mg
Vitamin PP (Nicotinamide)	20 mg
Ferrous sulfate	16.5 mg
Magnesium oxide	3.33 mg
Vitamin B1 (Thiamine nitrate)	2 mg
Vitamin B2 (Riboflavin)	2 mg
Vitamin B6 (Pyridoxine hydrochloride)	2 mg
Vitamin A (Retinol acetate/ retinol palmitate)	2.000 IU
Potassium chloride	1.91 mg
Vitamin B5 (Calcium pantothenate)	1.53 mg
Zinc sulfate	0.69 mg
Copper sulfate	0.41 mg
Vitamin D3 (Cholecalciferol)	400 IU
Manganese sulfate	0.033 mg
Potassium iodide	0.002 mg

* **Another ingredients:** Viscosity modifier excipients (Aerosil 200), emulsifier excipients (Lecithin) (322), solvent (Soybean Oil) (479), capsule shell excipients (Gelatin), plasticizers (Glycerin (422), Sorbitol 70% (420)), preservative (Nipagin, Nipazol), flavor (Ethyl vanillin), colorants (Yellow tartrazine (102), Brown iron oxide (172), Blue patent, Red 40 (Allura) (129), Oxyd titan (171)) q.s. 1 soft capsule.
Average capsule weight (just include liquids): 1150 mg ± 7,5%.

2. SHELF - LIFE:

- 36 months from the date of manufacturing.
- Manufacture date and Expiry date printed on the packaging.

3. HOW TO USE AND STORAGE:

- Benefits:

- + Vitamins and minerals supplements to keep your body healthy. Boost your energy level and boost your immune system.

- Descriptions:

- + Good for people with asthenia, recovering from illness, fatigue, anorexia, poor eating, plodder, poor diet.

- How to use:

- + Adults: Take 1 soft capsule once daily after a meal.

- Warning:

- + Not used for patient with high blood pressure, acute hepatitis, flu, pneumonia, poor digestion, digestive disorders, inflammatory bowel disease (cholera, dysentery, typhoid, diarrhea), constipation, productive cough, hiccup, hotness.
- + Do not use in patients with known hypersensitivity to any ingredients in the formulation.
- + If pregnant or breastfeeding, consult with a health professional before use.

* **Caution:** This product is supplement and don't intend for alternative medicine.

- **Storage:** Store in a cool, dry place. Do not store above 30°C. Keep out of reach children.

4. CONTENTS OF THE PACK: Box of 6 blisters x 5 soft capsules; Box of 12 blisters x 5 soft capsules; Box of 15 blisters x 5 soft capsules; Box of 3 blisters x 10 soft capsules; Box of 6 blisters x 10 soft capsules; Box of 10 blisters x 10 soft capsules; Box of 5 blisters x 15 soft capsules; Box of 1 bottle x 30 soft capsules; Box of 1 bottle x 40 soft capsules; Box of 1 bottle x 60 soft capsules; Box of 1 bottle x 90 soft capsules; Box of 1 bottle x 100 soft capsules; Box of 1 bottle x 120 soft capsules; Box of 1 bottle x 150 soft capsules.

5. SPECIFICATION: Manufacturer's.

PRODUCT REG. NO.: 1591/2019/ĐKSP

Production and responsible for quality by:

TV.PHARM PHARMACEUTICAL JOINT - STOCK COMPANY

27 Nguyễn Chí Thanh St., Hamlet 2, Ward 9, Trà Vinh City, Trà Vinh Province, Viet Nam
ĐT: (+84) 294 3855 372 - Fax: (+84) 294 3740 239

